

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 919 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 64/TTr-SNV ngày 13 tháng 7 năm 2025 và Tờ trình số 77/TTr-SNV ngày 17 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG, KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (07 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
1	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh 1.010806.000.00.00.H21	84 ngày	½ ngày	Bước 1. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương (giải quyết trong thời hạn 20 ngày) gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ
			11,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua – khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng Giám định y khoa tỉnh: 0,5 ngày.
			60 ngày	Bước 3. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Nội vụ.
			11,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 5.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua – khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 5.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày 5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.
			0,5 ngày	Bước 5. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh vào sổ, chuyển kết quả cho cá nhân/ tổ chức.
2	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an 1.010807.000.00.00.H21	52 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nội vụ.
			5,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua – khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh: 0,5 ngày.
			40 ngày	Bước 3. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Nội vụ.
			5,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua – khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 4.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.
			0,5 ngày	Bước 5. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh vào sổ, chuyển kết quả cho công dân: 0,5 ngày.
3	Khám giám định lại tỷ lệ	84 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
	tôn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ 1.013748.H21			sơ, chuyển đến Sở Nội vụ.
			11,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh: 0,5 ngày.
			60 ngày	Bước 3. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Nội vụ.
			11,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 4.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.
			0,5 ngày	Bước 5. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến công dân.
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng	12 ngày		Trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
	liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác 1.010802.000.00.00.H21		0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc: 0,5 ngày.
			11,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc thẩm định hồ sơ, giải quyết: 11,5 ngày, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 7,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.
				Trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ
		17 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ nơi thường trú: 0,5 ngày.
			11 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ nơi thường trú thẩm định hồ sơ, giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 7,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.
			05 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc thẩm định hồ sơ, giải quyết: 05 ngày , cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày . 3.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 03 ngày . 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày . 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày . 3.5. Văn thư vào sổ, gửi kết quả đến Sở Nội vụ nơi đề nghị: 0,5 ngày .
			0,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ nơi thường trú thẩm định gửi kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh 0,5 ngày.
5	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh 1.010773.H21	24 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			11,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ giải quyết 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
6	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước 1.010774.H21			thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.
			12 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 11,5 ngày Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày
		Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP		
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở Nội vụ 0,5 ngày.
		19 ngày	19 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 19 ngày. 2.1.1 Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 2.1.2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày. 2.1.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 03 ngày. 2.1.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 03 ngày. 2.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã nơi thân nhân liệt sĩ đã hưởng chế độ ưu đãi (nếu trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì chuyển qua bước 3.2. Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh khác thì chuyển qua bước 3.1: 01 ngày.
		65 ngày (thời gian)	65 ngày (thời gian giải)	Bước 3. 3.1 UBND xã thuộc tỉnh khác tiếp nhận, giải quyết, chuyển kết

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		giải quyết của UBND xã thuộc tỉnh khác) 57 ngày (thời gian giải quyết của UBND xã thuộc tỉnh Gia Lai)	quyết của UBND xã thuộc tỉnh khác) 57 ngày (thời gian giải quyết của UBND xã thuộc tỉnh Gia Lai)	quả đến Sở Nội vụ chuyển qua bước 5 : 65 ngày 3.2. UBND xã thuộc tỉnh Gia Lai giải quyết, xử lý: 57 ngày (bao gồm thời gian xử lý hồ sơ, niêm yết công khai, họp hội đồng) 3.1.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 3.1.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 52 ngày. 3.1.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua: 01 ngày. 3.1.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 3.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ chuyển qua bước 5 / Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh chuyển đến bước 4 : 01 ngày.
		20 ngày	20 ngày	Bước 4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ.
		05 ngày	05 ngày	Bước 5. Sở Nội vụ giải quyết: 05 ngày . 5.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 5.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày . 5.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày . 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày . 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND tỉnh: 0,5 ngày .
		05 ngày	05 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 7. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
		60 ngày	60 ngày	Bước 8. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 9: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân
		Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP		
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở Nội vụ 0,5 ngày.
		19 ngày	19 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 19 ngày. 2.1.1 Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 2.1.2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày. 2.1.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 03 ngày. 2.1.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 03 ngày. 2.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã: 01 ngày.
		20 ngày	20 ngày	Bước 3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến Sở Nội vụ.
		05 ngày	05 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ giải quyết: 05 ngày . 5.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 5.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày . 5.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				công thông qua kết quả: 01 ngày . 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày . 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày .
		05 ngày	05 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 6. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
		60 ngày	60 ngày	Bước 7. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 8: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân
		Đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP		
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở Nội vụ 0,5 ngày.
		19 ngày	19 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 19 ngày. 2.1.1 Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 2.1.2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày. 2.1.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 03 ngày. 2.1.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 03 ngày. 2.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		05 ngày	05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
		60 ngày	60 ngày	Bước 5. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 6: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho công dân
07	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” 1.010772.H21	Đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý: Người hy sinh do Chủ tịch UBND cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận		
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
		10 ngày	10 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 88 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản đề nghị đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.
		10 ngày	10 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 9,5 ngày Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày
		60 ngày	60 ngày	Bước 5. Bộ Nội vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, gửi trả kết quả đến UBND tỉnh, Sở Nội vụ: 60 ngày
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 6. Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trả kết quả cho công dân .
		Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên tử vong do vết thương tái phát.		
		Trường hợp đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công		
		95 ngày	0,5 ngày	Bước 1: Trung tâm cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển Sở Nội vụ
			9,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 6,5 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả UBND cấp xã: 0,5 ngày.
			10 ngày	Bước 3. Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận giải quyết, xử lý: 3.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 7,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				3.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 3.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			9,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 4.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 4.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 07 ngày . 4.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 0,5 ngày.
			05 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 6. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày
			60 ngày	Bước 7. Bộ Nội vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển kết quả đến UBND tỉnh, Sở Nội vụ: 60 ngày
			0,5 ngày	Bước 8. Sau khi nhận được kết quả từ Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho công dân
Tổng cộng: 07 TTHC				

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ/TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP XÃ (14 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ (1.010801.000.00.00.H21)	Trường hợp quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP		
		2,5 ngày	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã chuyển đến Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ.
			2,25 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Chính sách và Người có công phân công thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,25 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng Giám định y khoa tỉnh: 0,25 ngày.
		Không quy định	40 ngày	Bước 3. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Nội vụ
		2,5 ngày	2,5 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng Chính sách và Người có công phân công thụ lý: 0,25 ngày. 4.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,25 ngày
		Trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng chế độ ưu đãi nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ		
		12 ngày	01 ngày	Bước 1. Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển, Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ.
			11 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 11 ngày, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 08 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm PVHCC cấp xã: 0,5 ngày.
2	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng 1.010815.000.00.00.H21	37 ngày	05 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày . Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				lý: 0,5 ngày . 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 2,5 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội thông qua: 0,5 ngày . 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày . 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Cơ quan có thẩm quyền (Ban thường vụ Tỉnh ủy): 0,5 ngày .
			20 ngày	Bước 3. Cơ quan có thẩm quyền (Ban thường vụ Tỉnh ủy) xem xét, ban hành quyết định công nhận chuyển hồ sơ đến Sở Nội vụ.
			12 ngày	Bước 4. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 12 ngày, cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 4.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 08 ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm PVHCC cấp xã: 0,5 ngày.
3	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi	10 ngày	10 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
	chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý 1.010811.000.00.00.H21			Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 06 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
		- Đối với trường hợp đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng lần đầu		
		20 ngày	20 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 20 ngày, cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 15 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		- Đối với trường hợp đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng lần đầu hằng năm		
		07 ngày	07 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 07 ngày, cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 4,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày.
4	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ	11 ngày	04 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày . Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 1,5 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày .

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
	quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 1.001257.000.00.00.H21			2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày . 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày .
			07 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 07 ngày . 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 3.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày . 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày . 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày . 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày .
5	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh 2.002307.000.00.00.H21	12,5 ngày	04 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. Phòng Văn hóa – Xã hội giải quyết, xử lý: 2.1. Lãnh đạo UBND xã phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội thẩm định hồ sơ và giải quyết tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã: 02 ngày. 2.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			8,5 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 8,5 ngày. 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 5,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày.
6	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ 1.010814.000.00.00.H21	8,5 ngày	03 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,25 ngày. Bước 2. Phòng Văn hóa – Xã hội giải quyết, xử lý: 2.1. Lãnh đạo Phòng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã thẩm định hồ sơ và giải quyết: 1,25 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,25 ngày. 2.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			5,5 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 5,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày.
7	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý 1.010783.H21	36 ngày	07 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2 Phòng Văn hóa – Xã hội giải quyết, xử lý. 2. 1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2. 2. Công chức Văn hóa – Xã hội thẩm định hồ sơ giải quyết: 04 ngày. 2. 3 Lãnh đạo phòng Văn Hoá – Xã hội thông qua trình Lãnh đạo UBND cấp xã: 0,5 ngày 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			05 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 05 ngày. 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.
			11,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 11 ngày Bước 5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
			12 ngày	Bước 6. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định có trách nhiệm xem xét và ban hành quyết định tiếp nhận Người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý.
			0,5 ngày	Bước 7: Sau khi nhận được Quyết định của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
8	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước 1.010774.H21	Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị quản lý)		
		05 ngày	05 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày . Bước 2. UBND cấp xã giải quyết, xử lý. 2.3.1 Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.3.2. Công chức Văn hóa – Xã hội thẩm định hồ sơ giải quyết: 03 ngày. 2.3.3 Lãnh đạo phòng Văn Hoá – Xã hội thông qua trình Lãnh đạo UBND cấp xã: 0,5 ngày 2.3.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày. 2.3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ (đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin liệt sĩ): 0,5 ngày.
		Không quy định	20 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 05 ngày. 2.1.1 Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.1.2. Chuyên viên giải quyết: 18 ngày. 2.1.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.1.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 2.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		65 ngày (bao gồm thời gian xử lý hồ sơ, niêm yết công khai, họp hội đồng)	65 ngày	Bước 3. UBND xã giải quyết, xử lý: 65 ngày 3.1.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 3.1.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 60 ngày. 3.1.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua: 01 ngày. 3.1.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 3.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ chuyển qua bước 5/ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh chuyển đến bước 4: 01 ngày.
		20 ngày	20 ngày	Bước 4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ.
		05 ngày	05 ngày	Bước 5. Sở Nội vụ giải quyết: 05 ngày . 5.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 5.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày . 5.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày . 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày . 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày .

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		05 ngày	05 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 7. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
		60 ngày	60 ngày	Bước 8. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 9: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân
		Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ không do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị quản lý)		
		05 ngày	05 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày . Bước 2. UBND cấp xã giải quyết, xử lý. 2.3.1 Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.3.2. Công chức Văn hóa – Xã hội thẩm định hồ sơ giải quyết: 03 ngày. 2.3.3 Lãnh đạo phòng Văn Hoá – Xã hội thông qua trình Lãnh đạo UBND cấp xã: 0,5 ngày 2.3.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				2.3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ (đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin liệt sĩ): 0,5 ngày.
		Không quy định	20 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ tiếp nhận, giải quyết: 05 ngày. 2.1.1 Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.1.2. Chuyên viên giải quyết: 18 ngày. 2.1.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.1.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 2.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã: 0,5 ngày.
		73 ngày (bao gồm thời gian xử lý hồ sơ, niêm yết công khai, họp hội đồng)	73 ngày	Bước 3. UBND xã giải quyết, xử lý: 65 ngày 3.1.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 3.1.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 68 ngày. 3.1.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua: 01 ngày. 3.1.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 3.1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ chuyển qua bước 5/ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh chuyển đến bước 4: 01 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
		20 ngày	20 ngày	Bước 4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ chuyển đến Sở Nội vụ.
		05 ngày	05 ngày	Bước 5. Sở Nội vụ giải quyết: 05 ngày . 5.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 5.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày . 5.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày . 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày . 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày .
		05 ngày	05 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 7. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.
		60 ngày	60 ngày	Bước 8. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 9: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
9	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” 1.010778.H21	97 ngày	05 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày . Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày . 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 2,5 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày . 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày . 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày .
			30 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ giải quyết: 30 ngày. 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng và người có công phân công chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 20 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 05 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 03 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 01 ngày.
			50 ngày	Bước 4. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
10	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân 1.013745.H21			Sở Nội vụ.
			12 ngày	Bước 5. Sở Nội vụ tiếp nhận Bảng “Tổ quốc ghi công” chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân.
		14,5 ngày	14,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 11,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Công an: 0,5 ngày.
		15 ngày	15 ngày	Bước 3 Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Công an kiểm tra, cấp giấy xác nhận chuyển kết quả đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an.
		Không quy định	Không quy định	Bước 4. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an ra quyết định cấp giấy chứng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				nhận bệnh binh và trợ cấp, phụ cấp; chuyển Sở Nội vụ nơi cư trú để thực hiện chế độ ưu đãi.
		0,5 ngày	0,5 ngày	Bước 5. Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an gửi Sở Nội vụ và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả công dân
11	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh. 1.010781.H21	Đối với người hy sinh hoặc mất tích thuộc quân đội, công an		
		219 Ngày	57 ngày (bao gồm thời gian xử lý hồ sơ, niêm yết công khai, họp hội đồng)	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 54 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ nơi quản lý mộ cấp giấy xác nhận mộ liệt sĩ: 0,5 ngày.
			12 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Thi đua – Khen thưởng và Người có công 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				3.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản đề nghị đến UBND xã để gửi Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Công an cấp tỉnh : 0,5 ngày.
			70 ngày	Bước 4. Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Công an tỉnh thực hiện rà soát, kiểm tra và chuyển hồ sơ đã thẩm định gửi đến Bộ Nội vụ.
			60 ngày	Bước 5. Bộ Nội vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ gửi trả kết quả về Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Công an cấp tỉnh: 60 ngày
			20 ngày	Bước 6. Sau khi tiếp nhận kết quả của Bộ Nội vụ thì Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Công an cấp tỉnh gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ (lưu hồ sơ); đồng thời chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân
		Đối với người hy sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an		
		165 ngày	55 ngày (bao gồm thời gian xử lý hồ sơ, niêm yết	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý:

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			công khai, họp hội đồng)	2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 52 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ nơi quản lý mộ cấp giấy xác nhận mộ liệt sĩ : 0,5 ngày.
			10 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ nơi quản lý mộ giải quyết: 3.2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 3.2.2. Chuyên viên giải quyết: 5,5 ngày. 3.2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 3.2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.2.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản đề nghị đến UBND xã nơi đề nghị
			10 ngày	Bước 4. UBND xã giải quyết, xử lý: 4.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 4.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 7.5 ngày. 4.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				trình Lãnh đạo UBND xã: 0,5 ngày. 4.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ trưởng và cấp tương đương (chuyển qua bước 5.1) hoặc Sở Nội vụ (nếu thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh) chuyển qua bước 5.2 : 0,5 ngày.
			80 ngày (đối với Bộ trưởng và cấp tương đương) hoặc 10 ngày (đối với thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh)	Bước 5. 5.1 Bộ trưởng và cấp tương đương giải quyết và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã: 80 ngày 5.2. Sở Nội vụ giải quyết: 10 ngày 5.2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, khen thưởng phân công Chuyên viên thụ lý: 01 ngày. 5.2.2. Chuyên viên giải quyết: 5,5 ngày. 5.2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 02 ngày. 5.2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 5.2.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh
			10 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 9,5 ngày Bước 7. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			60 ngày	Bước 8. Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, trình Thủ tướng Chính phủ cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” và gửi về Sở Nội vụ.
			0,5 ngày	Bước 9: Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ xử lý hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã để trả cho công dân
13	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống pháp 2.002308.000.00.00.H21	Không quy định	7,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 04 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			05 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				có công giải quyết: 03 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm PVHCC cấp xã: 0,5 ngày.
14	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” 1.010772.H21	Đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý: Người hy sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận		
		90 ngày	15 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày. Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 10 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 02 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			9,5 ngày	Bước 2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				có công giải quyết: 6,5 ngày . 2.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 0,5 ngày.
			05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày
			60 ngày	Bước 5. Bộ Nội vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, gửi trả kết quả đến UBND tỉnh: 60 ngày
			0,5 ngày	Bước 3. Sau khi nhận được kết quả của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã và trả kết quả cho công dân.
		Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh Ưu đãi người có công có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên tử vong do vết thương tái phát.		
		Trường hợp thương binh đang sống tại gia đình		
		95 ngày	15 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, chuyển đến Phòng Văn hóa – Xã hội: 0,5 ngày.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
				Bước 2. UBND xã giải quyết, xử lý: 2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội phân công Chuyên viên thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Công chức Văn hóa – Xã hội giải quyết tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội: 10 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội duyệt thông qua trình Lãnh đạo UBND xã: 02 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Nội vụ: 0,5 ngày.
			14,5 ngày	Bước 3. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, giải quyết: 3.1. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công phân công thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công giải quyết: 10 ngày . 3.3. Lãnh đạo Phòng Thi đua, Khen thưởng và Người có công thông qua kết quả: 1,5 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả trình Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 0,5 ngày.
			05 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt văn bản: 4,5 ngày Bước 5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nội vụ: 0,5 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC
			60 ngày	Bước 6. Bộ Nội vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ gửi trả kết quả đến UBND tỉnh, Sở Nội vụ: 60 ngày
			0,5 ngày	Bước 6. Sau khi nhận được kết quả từ Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận Một cửa cấp và trả kết quả cho công dân
Tổng cộng: 14 TTHC				

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (04 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)
1	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên 1.010822.000.00.00.H21	12 ngày	0,5 ngày	Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ: 10 ngày, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày
2	Hưởng lại chế độ ưu đãi 1.010823.000.00.00.H21	12 ngày	0,5 ngày	Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ: 10 ngày, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày
3	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều	10 ngày làm việc	0,5 ngày	Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công: 4,5 ngày, cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày.	0,5 ngày	0,5 ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)
	dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình 1.010813.000.00.00.H21			3.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày. 3.3. Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công thông qua kết quả: 0,5 ngày gửi đến phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công. Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ : 04 ngày, cụ thể: 3.4. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 3.5. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày. 3.6. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.		
4	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh 1.010831.H21 <i>(Đối với trường hợp Sở Nội vụ quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh)</i>	15 ngày	0,5 ngày	Phòng Thi đua, khen thưởng và Người có công thuộc Sở Nội vụ: 13 ngày, cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày
Tổng cộng: 04 TTHC						

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP XÃ ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ/ BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ (01 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện			
			(3A) Trung tâm PVHCC cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã)
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công 1.010833.000.00.00.H21	05 ngày từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ theo quy định	0,5 ngày	Phòng Văn hóa - xã hội: 3,5 ngày , cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày . 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày . 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày .	0,5 ngày	0,5 ngày
Tổng cộng: 01 TTHC						